

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2018/DS-ST
Ngày: 21-11-2018
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Thúc
2. Bà Nguyễn Thị Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 101/2018/TLST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2018/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 80/2018/QĐST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (VPB FC). Địa chỉ trụ sở: Tầng 2, tòa nhà Ree, số 9 đường Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng Giang, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Phạm Thị Mỹ Hạnh, chức vụ: Trưởng nhóm Tổ tụng - Phòng thu hồi nợ pháp lý- Trung tâm thu hồi nợ- Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (văn bản uỷ quyền số 80/UQ-VH.18 ngày 13/6/2018). Bà Phạm Thị Mỹ Hạnh uỷ quyền lại cho ông Huỳnh Phan Q, sinh năm 1995, trú tại: 353 Nguyễn Tri Phương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (văn bản uỷ quyền số 3506/UQTA-VH.18 ngày 25/7/2018).

2. *Bị đơn:* Ông Đặng Văn Bé T, sinh năm 1991; trú tại: K612/1 Trường Chinh, Tổ 50 (tổ 37B cũ), phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

(Ông Q có mặt, ông T vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 8 năm 2018 và trong quá trình xét xử, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Huỳnh Phan Q trình bày:

Ngày 22/01/2016, ông Đặng Văn Bé T có ký hợp đồng tín dụng số 20160128-500000-5172 với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (VPB FC) để vay số tiền 36.925.000 đồng với lãi suất 2.92%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Đặng Văn Bé T có trách nhiệm thanh toán số tiền là 51.997.000 đồng, gồm cả gốc và lãi, trả chậm liên tiếp trong 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 2.161.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.294.000 đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu trả từ ngày 01/03/2016.

Thực hiện hợp đồng, ông T đã nhận đủ số tiền vay để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V 06 lần với tổng số tiền 12.966.000 đồng. Trong đó:

- Số nợ gốc đã trả: 6.914.334 đồng;
- Số lãi đã trả: 6.051.666 đồng.

Kể từ ngày 08/02/2017 đến nay ông Đặng Văn Bé T đã không thanh toán bất kì khoản nào, mặc dù Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Vì vậy, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông T phải thanh toán một lần toàn bộ khoản nợ là: 39.031.000 đồng, trong đó:

- Nợ gốc: 30.010.666 đồng;
- Nợ lãi: 9.020.334 đồng.

Ngoài ra, Công ty không có yêu cầu bổ sung lãi quá hạn do trả chậm, phạt hoặc các khoản nào khác.

Bị đơn ông Đặng Văn Bé T vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng nên không có bản tự khai cũng như lời trình bày tại phiên tòa hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (VPB FC) với bị đơn ông Đặng Văn Bé T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 208, Điều 209 của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng bị đơn vắng mặt. Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không xuất trình thêm chứng cứ mới và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn

cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung tranh chấp: Ngày 22 tháng 01 năm 2016, ông Đặng Văn Bé T ký kết với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V (VPB FC) hợp đồng tín dụng số 20160128-500000-5172 vay số tiền 36.925.000 đồng với lãi suất 2.92%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Đặng Văn Bé T có trách nhiệm thanh toán số tiền là 51.997.000 đồng, gồm nợ gốc và nợ lãi, trả chậm liên tiếp trong 24 tháng, 23 tháng đầu, mỗi tháng trả số tiền 2.161.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.294.000 đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/03/2016. Thực hiện hợp đồng, ông T đã nhận đủ số tiền vay để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V 06 lần với tổng số tiền 12.966.000 đồng (trong đó nợ gốc đã trả 6.914.334 đồng; nợ lãi đã trả 6.051.666 đồng). Kể từ ngày 08/02/2017 đến nay ông Đặng Văn Bé T đã không thanh toán bất kì khoản nào, mặc dù Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Vì vậy, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu ông T trả nợ.

Xét thấy, hợp đồng tín dụng số 20160128-500000-5172 được ký kết giữa ông Đặng Văn Bé T với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V là loại hợp đồng vay tiền có lãi, có thời hạn. Việc từ ngày 08/02/2017 đến nay ông T không thanh toán số tiền gốc và lãi cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V theo thỏa thuận về phân kỳ trả nợ là vi phạm hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận đơn khởi kiện của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V buộc ông Đặng Văn Bé T phải thanh toán một lần toàn bộ khoản nợ là: 39.031.000 đồng (Ba mươi chín triệu không trăm ba mươi một ngàn đồng). Trong đó nợ gốc 30.010.666 đồng, nợ lãi 9.020.334 đồng. Do giao dịch dân sự giữa ông Đặng Văn Bé T với Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V được xác lập trước ngày 01 tháng 01 năm 2017 (ngày Bộ luật dân sự 2015 có hiệu lực pháp luật) nên cần áp dụng Điều 471, Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng để giải quyết là phù hợp.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V không yêu cầu tính lãi phát sinh đối với số nợ 39.031.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xét.

[3]. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Đặng Văn Bé T phải chịu là $39.031.000 \text{ đồng} \times 5\% = 1.951.500 \text{ đồng}$.
- Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V không phải chịu. Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 975.775 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 471, Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; các điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; các điều 147, điều 186, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V đối với ông Đặng Văn Bé T về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Xử:

1. Buộc ông Đặng Văn Bé T có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V số tiền 39.031.000 đồng (Ba mươi chín triệu không trăm ba mươi một ngàn đồng), trong đó: nợ gốc 30.010.666 đồng, nợ lãi 9.020.334 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng ông Đặng Văn Bé T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Đặng Văn Bé T phải chịu 1.951.500 đồng (*một triệu chín trăm năm mươi một nghìn năm trăm đồng*).

- Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 975.775 đồng theo biên lai số 05388 ngày 05/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;

TÒA

- VKS ND quận Cẩm Lệ;

- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;

- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Lê Thị Ngọc Quyên

